

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Du lịch tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 631/QĐ-BVHTTDL ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Du lịch tại Tờ trình số 123/TTr-SDL ngày 24 tháng 02 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Du lịch tỉnh Bình Định theo Quyết định số 631/QĐ-BVHTTDL ngày 04 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 131/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Du lịch tỉnh Bình Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Du lịch, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, KSTT, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
02	Thủ tục Cấp lại Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn đề nghị hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	- Sửa đổi: Phí, lệ phí; - Bổ sung: Căn cứ pháp lý	- Kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021 , Phí: 750.000 đồng/ Giấy phép - Kể từ ngày 01/7/2021 trở đi, Phí: 1.500.000 đồng/ Giấy phép	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ- CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT- BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 13/2019/TT- BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 112/2020-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-
	2.001616.000.00.00.H08									

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
03	Thủ tục Cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	- Sửa đổi: Phí, lệ phí; - Bổ sung: Căn cứ pháp lý	- Kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021 , phí: 1.000.000 đồng/ Giấy phép - Kể từ ngày 01/7/2021 trở đi, Phí: 2.000.000 đồng/ Giấy phép	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Nghị định số 168/2017/NĐ- CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ. - Thông tư số 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT- BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 13/2019/TT- BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 112/2020/TT- BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-
	2.001622.000.00.00.H08									

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
04	Thủ tục Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	10 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả kiểm tra	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có	-	-	- Sửa đổi: Phí, lệ phí; - Bổ sung: Căn cứ pháp lý	- Kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021 , phí: 100.000 đồng/ thẻ - Kể từ ngày 01/7/2021 trở đi, phí: 200.000 đồng/ thẻ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Thông tư số 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 13/2019/TT- BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-
	1.001440.000.00.00.H08									
05	Thủ tục Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố	Có		x	- Sửa đổi: Phí, lệ phí; - Bổ sung: Căn cứ pháp lý	- Kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021 , phí: 325.000	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017. - Thông tư số 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ	-
	1.004628.000.00.00.H08									

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
		sơ hợp lệ	Quy Nhơn)					đồng/ thẻ - Kể từ ngày 01/7/2021 trở đi, phí: 650.000 đồng/ thẻ	Tài chính. - Thông tư số 13/2019/TT- BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
06	Thủ tục Cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có		x	- Sửa đổi: Phí, lệ phí; - Bổ sung: Căn cứ pháp lý	- Kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021 , phí: 325.000 đồng/ thẻ - Kể từ ngày 01/7/2021 trở đi, phí: 650.000 đồng/ thẻ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 - Thông tư số 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 13/2019/TT- BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-
	1.004623.000.00.00.H08									

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
07	Thủ tục Cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có		x	- Sửa đổi: Phí, lệ phí; - Bổ sung: Căn cứ pháp lý	- Kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021 , phí: 325.000 đồng/ thẻ - Kể từ ngày 01/7/2021 trở đi, phí: 650.000 đồng/ thẻ	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 - Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 13/2019/TT-BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-
	1.001432.000.00.00.H08									

ST T	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết	Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI	Mức độ DVC trực tuyến		Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC				Mức độ 3	Mức độ 4				
08	Thủ tục Cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn)	Có		x	- Sửa đổi: Phí, lệ phí; - Bổ sung: Căn cứ pháp lý	- Kể từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 30/06/2021, phí: 325.000 đồng/thẻ Hướng dẫn viên du lịch quốc tế hoặc Thẻ Hướng dẫn viên du lịch nội địa; 100.000 đồng/Thẻ Hướng dẫn viên du lịch tại điểm - Kể từ ngày 01/7/2021 trở đi, phí: 650.000 đồng/ thẻ Hướng dẫn viên du lịch quốc tế	- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19/6/2017 - Thông tư số 06/2017/TT- BVHTTDL ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 33/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 13/2019/TT- BVHTTDL ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 112/2020/TT-BTC ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-
	1.004614.000.00.00.H08									

[illegible]